TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HSST
Ngày 16/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* ông, Quàng Văn Thủy.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: bà, Nguyễn Thị Hương và ông, Lò Văn Khẹt.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* bà, Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa*: ông, Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo.

Lò Văn S, tên gọi khác: không, sinh ngày 16/02/1979, tại Ch L, M L, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản H T, xã Ch L, huyện M L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: La Ha; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Đảng viên, ngày 07/8/2017 Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Mường La đình chỉ sinh hoạt Đảng kể từ ngày 20/7/2017; Con ông Lò Văn H, sinh năm 1955 và con bà Lò Thị Kh, sinh năm 1957; Vợ: Lò Thị L, sinh năm 1980, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2005. Hiện bố mẹ, vợ con bị cáo cư trú tại bản H T, xã Ch L, huyện M L, tỉnh Sơn La; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 7 năm 2017 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

Ly A S, sinh năm 1974, trú tại: Bản Đ É, xã Ch L, huyện M L, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Lò Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 15 giờ 25 phút ngày 11/7/2017 Công an đồn Chiềng Lao, huyện Mường La phát hiện bắt quả tang Lò Văn S đang có hành vi bán trái phép 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy nilon màu trắng cho Ly A Sệnh với số tiền 100.000đ, theo San và Sệnh khai nhận là hêrôin.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bột màu trắng, gói bằng nilon màu trắng thu giữ trên tay Ly A Sệnh; 50.000đ thu được của Lò Văn San, theo San khai nhận là số tiền còn lại sau khi San đi mua hêrôin về bán cho Sệnh.

Ngày 12/7/2017 Công an huyện Mường La tiến hành cân tịnh gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn San có trọng lượng 0,05 gam, ký hiệu SS.

Ngày 12/7/2017 Công an huyện Mường La đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy số 63 đối với mẫu ký hiệu SS và quyết định trưng cầu giám định về tiền số 64 đối với 01 tờ tiền 50.000 đồng có số sê ri LK 11847785.

Ngày 17/7/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số 730/KLGĐ, xác định mẫu giám định ký hiệu SS là chất ma túy, loại chất hêrôin và bản kết luận giám định số 445/KLGĐ, xác định mẫu tờ tiền 50.000 đồng gửi giám định là tiền thật, do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Lò Văn San khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 11/7/2017 Lò Văn San đang đi bộ ở ngoài đường gần nhà thuộc bản Huổi Tóng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La thì gặp Ly A Sệnh. Sệnh hỏi San: “ Có hêrôin bán không?”, San trả lời: “ Có”, cùng lúc Sệnh đưa cho San 100.000 đồng. San nhận tiền nhưng do không có hêrôin trong người nên San đi bộ đến nhà em trai là Lò Văn Oai (sinh năm 1988, ở cùng bản) để mua 01 gói hêrôin với giá 50.000 đồng, còn 50.000 đồng tiền lãi San cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người, sau đó San mang gói hêrôin vừa mua được của Oai về đưa cho Sệnh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Về nguồn gốc số hêrôin Lò Văn San khai nhận là mua của Lò Văn Oai (sinh năm 1988, ở cùng bản) với số tiền 50.000 đồng. Trong quá trình điều tra Lò Văn Oai không có mặt tại địa phương, không ai biết Lò Văn Oai đi đâu, làm gì nên chưa có đủ căn cứ xử lý Lò Văn Oai.

Đối với Ly A Sệnh là người mua hêrôin của Lò Văn S để sử dụng với số lượng ít, không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Ly A Sệnh.

Bản cáo trạng số 604/KSĐT-MT ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo Lò Văn S về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn S đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn San phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Văn San từ 24 đến 30 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Đối với vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S thừa nhận: Hồi 15 giờ 25 phút ngày 11/7/2017 Lò Văn San đã có hành vi bán trái phép 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,05 gam cho

Ly A Sệnh lấy 100.000đ thì bị Công an đồn Chiềng Lao, huyện Mường La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định, lời khai của người làm chứng.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn S đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 194 quy định: *" Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".* Do vậy bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân. Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đáng lẽ phải nêu gương tuyên truyền cho quần chúng, nhân dân về tác hại của chất ma túy, nhưng do nghiện chất ma túy và hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Song khi lượng hình Toà cần xem xét áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 quy định *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…".* Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, do đó cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, Toà cần tịch thu huỷ. Tiền Ngân

hàng nhà nước Việt Nam 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), là của bị cáo thực hiện tội phạm mà có, Toà cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn S phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 11/7/2017).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Lò Văn S phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh Sơn La. 1
-VKSND-Mường La. 2
-Công an-Mường La. 1
-Bị cáo. 1
-Trại giam-Sơn La. 1
-Sở Tư pháp tỉnh Sơn La. 1
-THADS-Mường La. 1
-THA.Hình sự. 2
-Lưu hồ sơ - Án văn. 2

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Quàng Văn Thủy